

TAND TỈNH TN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND TP TN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 128/2020/HSST

Ngày: 11/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN – TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phương 2. ông Trần Xuân Viện

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2020/HSST ngày 05/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST - HS ngày 25/3/2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Trần Mạnh H**; Sinh ngày 07/10/1979, Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 04, phường TD, thành phố TN, tỉnh TN. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Trần Văn M, sinh năm, 1947; Con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1956; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hà Thị K, sinh năm 1982; Có 01 con: sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 15/2012/HSPT ngày 21/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, về tội: “Cướp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 31/7/2012.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2019 đến nay). (Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến:

1. Ông Vũ Quốc T, sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, phường T V, thành phố TN, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/12/2019, Công an phường Trung Vương, thành phố TN tiến hành tuần tra, kiểm soát, phòng chống tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố TN. Khi đến tổ 19, phường Quang Trung, thành phố TN thì phát hiện 01 nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người nam thanh niên khai tên là Trần Mạnh H và tự giác lấy từ lòng bàn tay trái ra 01 gói giấy màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai là Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Công an thành phố TN đã cân số chất bột màu trắng thu giữ của H thấy có khối lượng 0,161gam. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên đưa vào trong bì niêm phong kín ký hiệu A2 để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 108/KL- KTHS ngày 03/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong mẫu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại: Heroine, có khối lượng 0,161 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Mạnh H khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 27/12/2019, H một mình đi bộ từ nhà tại tổ 04, phường TD đến khu vực tổ 19, phường Quang Trung, thành phố TN để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua 01 gói Heroin được gói bằng giấy màu xanh của một người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 100.000 đồng. Mua xong, H cầm gói ma túy vào lòng bàn tay trái và đi tìm nơi để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Trần Mạnh H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong chứa ma túy Heroine);

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 92/CT- VKSTPTN, ngày 01/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã truy tố Trần Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 BLTTHS; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2.

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Mạnh H tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 27/12/2019, tại khu vực tổ 19, phường Quang Trung, thành phố TN, tỉnh TN, Trần Mạnh H có hành vi tàng trữ 0,161 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Trung Vương, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của Trần Mạnh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử về tội “Cướp tài sản” đã được xóa án tích. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bố bị cáo là người có công với Nhà nước trong kháng chiến chống Mỹ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất vì vậy bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS để có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét đề nghị mức án của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong trong bì ký hiệu A2.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Trần Mạnh H khai mua của một nam thanh niên không quen biết tại khu vực tổ 19, phường Quang Trung, thành phố TN, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không đủ cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Mạnh H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh H: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/12/2019; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa chất ma túy, mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN cùng chữ ký của Nguyễn Thành Trung.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 184 ngày 06/3/2020).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Minh Huệ